

DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 tháng 2026 của Ủy ban nhân dân xã Chợ Rã)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030					Kế hoạch đầu tư công năm 2026					Ghi chú
					Số, ngày, tháng, năm	TMDT		Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó				
						Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước		Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã	Xi măng		Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã	Xi măng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
	TỔNG CỘNG					2.650	2.650	2.650,0	2.150,0	298,0	52,4	149,6	2.650,0	2.150,0	298,0	52,4	149,6	
*	Vốn năm 2025 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang 2026					2.150	2.150	2.150,0	1.940,0	210,0	0,0	0,0	2.150,0	1.940,0	210,0	0,0	0,0	
	Hợp phần thứ nhất					2.150	2.150	2.150,0	1.940,0	210,0	0,0	0,0	2.150,0	1.940,0	210,0	0,0	0,0	
I	Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng KT-XH nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng biến đổi khí hậu					2.150	2.150	2.150,0	1.940,0	210,0	0,0	0,0	2.150,0	1.940,0	210,0	0,0	0,0	
I.1	Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông (bao gồm cả cầu dân sinh, công trình giao thông) phục vụ dân sinh, sản xuất và kinh doanh trên địa bàn xã, thôn; hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với đặc thù vùng, miền và bảo đảm kết nối hiệu quả. Trong đó, tập trung, ưu tiên hỗ trợ đầu tư cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, ATK, biên giới và hải đảo					2.150	2.150	2.150,0	1.940,0	210,0	0,0	0,0	2.150,0	1.940,0	210,0	0,0	0,0	
1	Đường Khuổi Mòn - Nà Pài thôn Bán Phục, xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên	Thôn Bán Phục	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	2026	1517/QĐ-UBND ngày 26/9/2026	2.150	2.150	2.150	1.940	210,0			2.150,0	1.940,0	210,0			
*	Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030					500	500	500	210,0	88,0	52,4	149,6	500,0	210,0	88,0	52,4	149,6	
A	Hợp phần thứ nhất					500	500	500	210,0	88,0	52,4	149,6	500,0	210,0	88,0	52,4	149,6	
I	Nội dung thành phần 02: Phát triển hạ tầng KT-XH nông thôn toàn diện, đồng bộ, hiện đại, kết nối hiệu quả với đô thị và thích ứng biến đổi khí hậu					500	500	500	210,0	88,0	52,4	149,6	500,0	210,0	88,0	52,4	149,6	

TT	Nội dung	Địa điểm thực hiện	Chủ đầu tư	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư			Kế hoạch vốn giai đoạn 2026-2030					Kế hoạch đầu tư công năm 2026					Ghi chú		
					Số, ngày, tháng, năm	TMDT		Tổng số	Trong đó: phần vốn ngân sách nhà nước	Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó				
						Tổng số					Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh	Ngân sách xã	Xi măng		Ngân sách TW	Ngân sách tỉnh		Ngân sách xã	Xi măng
I.1	Nội dung 01: Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng giao thông (bao gồm cả cầu dân sinh, công trình giao thông) phục vụ dân sinh, sản xuất và kinh doanh trên địa bàn xã, thôn; hạ tầng giao thông kết nối liên xã, liên thôn theo hướng đồng bộ, hiện đại, thích ứng với biến đổi khí hậu, phù hợp với đặc thù vùng, miền và bảo đảm kết nối hiệu quả. Trong đó, tập trung, ưu tiên hỗ trợ đầu tư cho các xã, thôn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào DTTS&MN, ATK, biên giới và hải đảo					500	500	500	210,0	88,0	52,4	149,6	500,0	210,0	88,0	52,4	149,6			
1	Đường nhà văn hóa Nà Khuổi cũ đến cuối tuyến, thôn Tổng Luyện, xã Chợ Rã, tỉnh Thái Nguyên	Thôn Tổng Luyện	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	2026-2027	1518/QĐ-UBND ngày 26/9/2026	500	500	500	210	88	52,4	149,6	500	210	88	52,4	149,6			